TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99**/2024/HSST
Ngày 22/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

***- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
2.Bà Nguyễn Thị Nhung.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số76/2024/HSST ngày 27/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số93/2024/QĐXXST-HS ngày 10/4/2024 đối với các bị cáo: 1. Họ và tên: Phạm Xuân H**;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 7 năm 1978; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phạm Xuân H1, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1951; Gia đình có 04 anh, chị em. Bị cáo là con thứ ba; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, đã ly hôn; Nguyễn Thị N, sinh năm 1981, đã ly hôn; Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: 02.

+ Tại Bản án số 07/2012/HSST ngày 17/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Phạm Xuân H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong khoản án phí ngày 05/3/2012.

+ Tại Bản án số 51/2013/HSST ngày 06/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2020. Chấp hành xong khoản án phí, truy thu ngày 30/9/2013.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay).

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H2**;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Nguyễn Văn Q, đã chết; Con bà: Hoàng Thị N1, sinh năm 1966; Gia đình có 04 chị em. Bị cáo là con thứ ba; Có vợ: Triệu Thị T1, sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: 06

+ Tại Quyết định số 5566/QĐ-UBND ngày 01/11/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên về việc bắt buộc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Văn H2 trong thời hạn 12 tháng.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 197/QĐ-XPVCHC ngày 27/10/2015 của Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đối với Nguyễn Văn H2 bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Tại Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 05/5/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn H đối với Nguyễn Văn H2 trong thời hạn 06 tháng.

+ Tại Quyết định số 14/2020/QĐ-TA ngày 15/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H2 trong thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 20/8/2021.

+ Tại Bản án số 19/2013/HSST ngày 07/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Văn H2 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2014. Chấp hành xong khoản tịch thu sung quỹ ngày 24/9/2014. Ngày 21/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ đã ra Quyết định miễn số 37/QĐ-MTHA đối với khoản án phí và thu lời bất chính. Đối với khoản bồi thường 15.030.000 đồng đến nay bị hại không yêu cầu đề nghị bồi thường.

+ Tại Bản án số 01/2016/HSST ngày 11/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017. Chấp hành xong khoản án phí, thu lời bất chính ngày 16/9/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay).*(Có mặt tại phiên tòa).*

Người chứng kiến:Ông Nguyễn Phúc L, sinh năm 1964, trú tại: Tổ A, phường T, thành phố T. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/12/2023, tổ công tác công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực chợ Đán thuộc tổ D, phường T, thành phố T thì phát hiện 02 nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, 02 nam thanh niên lần lượt khai nhận họ tên là Nguyễn Văn H2 và Phạm Xuân H. Tiến hành kiểm tra, H2 tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái H2 đang mặc giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (theo H2 và H đều khai nhận là H3). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành mở niêm niêm phong , cân xác định : Khối lượng chất bột màu trắng thu được của Nguyễn Văn H2 và Phạm Xuân H có khối lượng 0,336gam lấy toàn bộ cho bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 82/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K - Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,336 gam (BL 44).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H2 và Phạm Xuân H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2023, H2 cùng H rủ nhau góp mỗi người 200.000 đồng được tổng số tiền 400.000 đồng mục đích đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. H2 và H bắt xe ôm đi từ bệnh viện T2 vào khu vực đường T thuộc phường T, thành phố T. Tại đây, H2 cầm 400.000 đồng và mua của một người đàn ông không quen 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi đưa tiền và nhận gói ma túy thì người đàn ông đóđãđiều khiển xe máy bỏ đi còn H2 cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi áo bên trái H2 đang mặc rồi cùng H bắt xe ôm đi về khu vực chợ Đ, cả hai xuống xe đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện bắt quả tang như trên.

Lời khai nhận của Phạm Xuân H, Nguyễn Văn H2 phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án:- 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSNDTPTN ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Xuân H và Nguyễn Văn H2 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáoPhạm X, Nguyễn Văn H2 tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c,khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; *(Khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo* H*);* Điều 17; 58và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phạm Xuân H, Nguyễn Văn H2 bị cáo mức án từ 21 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức rõ về hành vi sai trái của mình của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở vềvới gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo.. đều không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai củangười chứng kiến.. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/12/2023, tại khu vực tổ D, phường T, thành phố T, Phạm Xuân H và Nguyễn Văn H2 có hành vi tàng trữ 0,336gam chất ma túy, loạiHeroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường T, T và lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng

vẫn cố tình tàng trữ trái phépma túy là 0,336gam Heroineđể sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố T truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, … có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu và đã nhiều lần bị Tòa án xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luậtvà đã chấp hành xong về phần hình phạt và án phí (bị cáo H2 đã bị áp dụng pháp hành chính và bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần), nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét vị trí vai trò: Các bị cáo đều có vị trí vai trò ngang nhau và cùng góp tiền mua ma túy để tàng trữ và sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:Quá trình điều tra và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51Bộ luật hình sự. Bố mẹ bị cáo H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba do đó bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo H và Hiệpmỗi bị cáo mức án từ20 đến 24 tháng tùlà phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: +Cần tịch thu tiêu hủy:- 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, các bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở điều tra làm rõđể xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí:

- Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập..nên Hội đồng xét xửkhông áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáođược quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Các bị cáo **Phạm Xuân H2** và **Nguyễn Văn H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - Phạm Xuân H2 *(hai mươi)*tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

1.2Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - Nguyễn Văn H2 *(hai mốt)*tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

1.3 Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam các bị cáoHuy , H2 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: + Tịch thu tiêu hủy:- 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo Quyết định chuyển vật chứng số 58/QĐ-VKSTPTN ngày 25/3/2024 và theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 146ngày 22 tháng 4 năm 2024.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Xuân H và Nguyễn Văn H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáođược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS; lưu BP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh